TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 391/2017/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 25 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 432/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Bích H**. Sinh năm: 1980.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 54A khu 4A, phường C, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Tổ 5, khu 2, giếng 2, phường C, Tp. C, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Vương Văn H**. Sinh năm: 1981.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 54A khu 4A, phường C, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị *Trần Thị Bích H* và anh *Vương Văn Hiếu*.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn chị Trần Thị Bích H và bị đơn anh Vương

Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị Bích H và anh Vương Văn H có 02 con chung là: Vương Trần A, sinh ngày 13/7/2006 và Vương Trần Mỹ H, sinh ngày 22/7/2013. Chị Trần Thị Bích H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vương Trần A đến đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Vương Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vương Trần Mỹ H đến đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Thị Bích H và anh Vương Văn H không có tài sản chung. Đến nay anh, chị không vay nợ chung đối với tổ chức, cá nhân nào. Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị Bích H tự nguyện nộp 150.000^{đ} (Một trăm măm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001185 ngày 11/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; Trả lại chị Trần Thị Bích H 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. H;
- THADS Tp. H;
- UBND phường C, Tp. C, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạt